

Số: 70/2025/QĐST - HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2025/TLST - HNGĐ, ngày 29/10/2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Mừng Văn Ch, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị Làn Thị D, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Mừng Văn Ch và bị đơn chị Làn Thị D (*Giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 16/5/2005 tại UBND xã Hồng Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang – Nay là UBND xã Q, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Mừng Văn D, sinh ngày 03/7/2008 cho anh Mừng Văn Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Mừng Thị Ch, sinh ngày 21/5/2017 cho chị Làn Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Mừng Văn Ch và chị Làn Thị D không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có

quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

Đối với các con chung là Mừng Thị C, sinh ngày 29/11/2004 và Mừng Thị X, sinh ngày 24/04/2006 đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển đầy đủ về tâm thần, thể chất và có khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự xác định tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn anh Mừng Văn Ch và bị đơn chị Làn Thị D mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, cả nguyên đơn anh Mừng Văn Ch và bị đơn chị Làn Thị D đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện cận nghèo nên đều được miễn toàn bộ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3 – Tuyên Quang;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Hữu San